

Kính thưa Thầy và các Thầy Cô!

Chúng con xin phép chia sẻ một số nội dung chính mà chúng con ghi chép trong bài Thầy Vọng Tây giảng từ 4h50' đến 6h00' sáng thứ Tư, ngày 27/04/2022

NỘI DUNG HỌC TẬP ĐỀ TÀI 867

“DIỄN KỊCH CHÍNH LÀ GIÁO HÓA, XEM KỊCH LÀ ĐI HỌC”

Người “*diễn kịch*” cũng giống như diễn viên ở trên sân khấu, “*diễn kịch*” chính là giáo hóa. Chúng ta diễn hay, diễn tốt, diễn chánh diện thì người ta nhìn thấy sự chánh diện đó để học hỏi. Nếu chúng ta diễn phản diện, diễn những vai mà người chánh diện không thích nhưng người có tà tâm cũng sẽ làm theo. Những đứa trẻ, những người phạm tội đã học cách làm những điều xấu theo trên phim ảnh rồi làm theo rất giống, thậm chí còn làm “*hay*” hơn.

Phật Bồ Tát đến thế gian này cũng là đang “*diễn*” nhiều diễn vai diễn để chúng sanh nhìn thấy, để giáo hóa chúng sanh. Trong “*Tịnh Không Pháp Sư Gia Ngôn Lục*”, Hòa Thượng nói: “***Bồ thí pháp chính là “dĩ thân tác tắc”, chính mình phải làm ra được tấm gương, làm ra được biểu pháp để chúng sanh bắt chước***”. Chư Phật Bồ Tát đến thế gian đều “*diễn kịch*” để cho chúng sanh nhìn vào mà bắt chước, học hỏi, làm theo. Cho nên tất cả hình tượng ở trong Phật pháp đều là biểu pháp, biểu thị ý nghĩa giáo dục. Chúng sanh nhìn vào những biểu pháp đó để có những sự gợi ý, những sự nhắc nhở chứ không phải là để cầu cúng van xin như ngày nay.

Một lần, tôi đến Hải Phòng giảng pháp. Trong lúc chờ Phật tử đến, tôi đứng dưới bóng râm của cây nhãn rất to, tôi thấy người nào đến cũng hướng tới tượng Bồ Tát Quán Thế Âm để cầu nguyện, thậm chí rất nhiều người van xin. Khi vào học, tôi hỏi: “*Khi nãy tôi thấy người nào cũng hướng đến Bồ Tát Quán Thế Âm để khẩn nguyện. Ngài là đại từ đại bi, lắng nghe âm thanh đau khổ của chúng sanh mà cứu giúp. Vậy khi đó có ai phát hạnh nguyện của Bồ Tát Quán Thế Âm không hay là chỉ khẩn nguyện xin xỏ?*”. Họ chỉ cười tủm tỉm vì họ chỉ khẩn để xin xỏ. Hình tượng Phật Bồ Tát là biểu pháp mang ý nghĩa giáo dục chứ không phải là nơi để chúng ta xin xỏ. Nếu các Ngài đợi chúng ta xin xỏ, nịnh hót, bợ đỡ mới cứu giúp thì các Ngài không phải là Phật Bồ Tát. Phật Bồ Tát là “***vô duyên đại từ***”, cứu giúp mọi chúng sanh khổ nạn với lòng từ bi không duyên cớ.

Mọi chúng sanh chúng ta đều có một vị Phật ở trong tâm của mình. Hòa Thượng nói: “***Ta chính là Phật, nhưng vị Phật này đang hồ đồ, chưa tỉnh giác***”. Nếu một ngày ta tỉnh giác thì ta sẽ trở thành một vị Phật đúng nghĩa. Bây giờ vị Phật này đang hồ đồ, đang bị “*tự tư tự lợi, danh vọng lợi dưỡng, năm dục sáu trần, tham sân si mạn*” làm cho mê muội.

Hòa Thượng nói: “Ngày nay, nhiều người già bị chứng bệnh ngờ nghệch chủ yếu là do ngu si. Ngày trước rất ít người già bị như vậy nhưng ngày nay thì rất nhiều. Người của thời trước được tiếp nhận giáo dục của Thánh Hiền, giáo dục luân lý đạo đức, giáo dục nhân quả, giáo dục thiện ác báo chú không tiếp nhận giáo dục như hiện tại. Đây chính là trí tuệ. Người hiện tại tốt nghiệp Đại học, học qua nghiên cứu sinh, lấy được bằng Tiến sĩ nhưng không biết cách làm người”.

Giáo dục hiện tại chỉ chú trọng đến việc làm thế nào để kiếm được nhiều tiền, làm thế nào để nói được nhiều ngoại ngữ. Người hiện tại sau khi tốt nghiệp Đại học thì tiếp tục làm nghiên cứu sinh, lấy được bằng Tiến sĩ nhưng không biết cách làm người. Điều này Hòa Thượng nói quá chính xác! Thầy Thái Lễ Húc nói: “Một người học Đại học nhưng không hiểu thảo với Cha Mẹ thì người đó có được xem là người có học không? Người không học Đại học nhưng biết hiếu thảo Cha Mẹ vậy thì có được xem là người có học không?”. Ngày nay, nhiều người học Đại học nhưng không biết hiếu thảo Cha Mẹ, không biết kính trọng Thầy Cô. Nhiều người không học Đại học nhưng lại biết hiếu thảo Cha Mẹ, kính trọng Thầy Cô, vâng lời cấp trên.

Hòa Thượng nói: “Họ hoàn toàn không biết cách đối nhân xử thế trong tất cả mọi việc. Họ học kỹ thuật, đó là học năng lực nhưng cách quan hệ giao tiếp giữa người và người thì họ không hiểu. Vậy thì năng lực mà họ học không phải là trí tuệ mà chỉ là tri thức thường tình”. Chúng ta quên rằng chúng ta là con người, thế hệ sau của chúng ta cũng là con người. Con người thì phải biết làm, biết hành xử theo cách của con người. Lớp trẻ thời hiện đại, có nhiều người tính tình rất thuần lương nhưng không biết cách làm thế nào để đối đãi với người lớn, đối đãi với các bậc trưởng bối cho đúng. Vì không ai dạy nên lớp trẻ ngày nay không biết, nhưng khi được dạy thì họ làm ngay, làm rất tốt. Vậy thì rõ ràng nếu trách thì trách người lớn, trách người trước chứ không nên trách người sau. Nếu được dạy thì họ sẽ làm, họ không làm là do chưa được dạy, hoặc dạy chưa đủ thời gian. Nếu dạy đủ thời gian, họ có đủ thời gian quy nạp thì họ sẽ làm.

Hòa Thượng nói: “Người ngày xưa tuy không được đi học nhưng họ biết kính trọng Lão sư, kính trọng người đi học, đặc biệt nhìn thấy người khổ nạn thì họ biết cách giúp người, mau mau chia sẻ, mau mau giúp đỡ”. Ngày xưa, người lạ từ phương xa đi đến các vùng quê thì không bao giờ lo đói. Họ chỉ cần ghé vào nhà nói: “Bác ơi, con đi đường xa, bác có thể cho con xin ít cơm không?”, thì người trong làng có thể mời họ vào nhà ăn cơm, thậm chí mời ngủ lại nhà mà không cần phải bận tâm. Nhưng bây giờ người ở quê không dám giúp đỡ như vậy nữa vì nhiều người lừa gạt quá. Người ta thấy người thôn quê chân chất nên họ đến các vùng thôn quê để lừa gạt. Những người thôn quê đã bị gạt không biết bao nhiêu lần nên bây giờ họ hết sức e dè đối với người lạ. Ngày xưa họ thấy người lạ lỡ đường thì họ mời ăn cơm, mời nghỉ lại nhà mà hoàn toàn không lo ngại, nhưng bây giờ họ hết sức lo ngại.

Hòa Thượng nói: “Người xưa từng nói: “Tứ hải chi nội giai huynh đệ”. Người trong bốn bể đều là anh em, không phân biệt, không ghét bỏ, đều có thể yêu thương tất cả mọi người. Nhưng ngày nay

hoàn toàn khác, những giáo dục này hiện tại không còn". Trong cuộc đời của mình, chúng ta có từng được nghe câu "*làm người phải yêu người*" không? Người xưa nói: "*Nhân giả ái vật*", người có lòng nhân từ thì sẽ yêu thương tất cả mọi vật, không chỉ yêu mọi loài loài vật mà đối với tất cả đồ dùng vật dụng như bàn, ghế, tủ đều sử dụng một cách vừa vặn, đúng đắn.

Người xưa cũng dạy người: "*Thành nhân chi mỹ, bất thành nhân chi ác*", chỉ thành tựu việc tốt chứ không thành tựu việc xấu cho người, giúp người làm việc tốt, chứ không giúp người thành kẻ xấu, kẻ ác, kẻ phá hoại. Chúng ta làm việc gì cũng phải luôn nâng cao giá trị thật của người, chứ không phải là chỉ làm được việc của mình mà hỏng việc của người. Ở đây người xưa nói đến cả vật chất và tinh thần.

Hòa Thượng nói: "*Người xưa không được tiếp nhận giáo dục của trường học nhưng được tiếp nhận giáo dục của xã hội. Họ nhìn thấy rất nhiều tấm gương tốt trong xã hội, họ bắt chước những tấm gương đó*". Ngày xưa các cụ không nói đạo lý suông nhưng những việc làm của các cụ mang đầy giáo lý của Thánh Hiền, giáo lý của Phật Bồ Tát, đầy lòng nhân từ, đầy sự quan tâm với tha nhân. Người xưa "*chí công vô tư*", vô tâm mà phụng hiến, phụng hiến mà không có tâm mong cầu, không chờ để được báo đáp. Ngày nay, người ta đã học Đại học nhưng không có lòng nhân từ, sự tâm quan tâm đến người khác quá mờ nhạt, phải có lợi cho họ thì họ mới làm.

Hòa Thượng nói: "*Người xưa làm cách nào để giáo dục xã hội? Người xưa diễn kịch. Diễn kịch chính là giáo hóa, người xem kịch chính là đi học. Từ xưa đến nay, diễn kịch ca múa là một hình thức giáo dục mà người xưa đã làm. Mục đích diễn kịch của người xưa là để giáo dục chứ không phải là để người ta xem kịch cho vui. Người xưa giáo dục cái thiện và sự chuẩn mực như: Hiếu thân tôn sư, hiếu dưỡng Phụ Mẫu, kính trọng Sư trưởng, trung quân ái quốc. Khổng Lão Phu Tử đã soạn ra "Kinh Thi". "Kinh Thi" là những khúc ca được lưu hành vào thời đó. Khổng Lão Phu Tử lựa chọn ra những ca khúc chuẩn mực để đưa vào "Kinh Thi". Tiêu chuẩn mà Khổng Lão Phu Tử lựa chọn là ba chữ "tu vô tà", tu tưởng không tà vạy, những lời ca tiếng hát không làm người ta bị ô nhiễm*".

Ở Việt Nam chúng ta có hát bội, diễn lại những tích chuyện ca ngợi cái thiện, bài trừ cái xấu ác, ca ngợi những bậc trung thần, những vị vua anh minh. Tôi nhớ lúc nhỏ cũng được đi xem hát bội nhiều lần nhưng vì còn bé chưa hiểu lắm nên tôi không thích, các cụ thì rất thích. Những lời ca thời nay đều làm người ta bị ô nhiễm, những hành động đều thúc đẩy người ta sát, đạo, dâm, vọng. Người xưa soạn ra ca từ phải dựa trên tiêu chuẩn "*tu vô tà*", tu tưởng không bị ô nhiễm bởi sắc tình, bạo lực, vọng ngữ. Ngày nay thì họ không còn quan tâm đến những tiêu chuẩn này. Người ngày nay có những quan điểm rất sai lệch như: Yêu là một người ra đi và không trở về. Yêu là một người phải đau khổ, tang thương, phải chết đi sống lại. Giáo dục của người xưa thì phải đảm bảo tiêu chuẩn "*tu vô tà*", tu tưởng không "*tự tư tự lợi*", không "*danh vọng lợi dưỡng*", không nghĩ đến hưởng thụ "*năm đục sáu tràn*", không "*tham sân si mạn*". Nếu có 16 chữ này chính là tà.

Có người hỏi tôi: “*Con có nên làm việc này không?*”. Tôi nói: “*Hãy lấy ba chữ “tư vô tà” để soi chiếu, quán chiếu rồi quyết định có nên làm hay không*”. Rất nhiều người tưởng là làm tốt nhưng lại là không tốt. Khởi tâm động niệm, việc làm của chúng ta mang đầy những tư lợi trong đó thì đó không phải là giáo dục của Thánh Hiền, không phải là giáo dục của người xưa. Chúng ta tưởng mình đang làm tốt cho người nhưng thực ra chỉ là đang làm tốt cho mình.

Hòa Thượng nói: “*Tự miếu, am đường, từ đường từ xưa đến nay đều được làm dựa trên tiêu chuẩn “tư vô tà”, đều mang tính giáo dục. Làm thiện thì có thiện báo, làm ác thì có ác báo. Tiêu chuẩn giáo dục này đã ăn sâu vào trong tâm khảm của mọi người*”. Đây là giáo dục thuần tịnh, thuần thiện, thúc đẩy người ta hướng đến cái thiện, xa lìa cái ác chứ không thúc đẩy người ta hướng đến sát, đạo, dâm, vọng.

Người xưa nói: “*Thành nhân chi mỹ, bất thành nhân chi ác*”. Có những việc chúng ta tưởng là thiện nhưng tương lai lại là ác, cho nên người có trí tuệ phải nhìn xa. Như bài trước, Hòa Thượng nói: “*Chúng sanh hiện tại chỉ nhìn thấy những duyên gần*”. Vì chúng ta chỉ nhìn thấy duyên gần, những duyên có lợi cho mình thì chúng ta mới tích cực làm nhưng người có trí tuệ thì phải tạo cả duyên xa nữa chứ không chỉ tạo riêng duyên gần.

Hòa Thượng nói: “*Tiêu chuẩn của người xưa dựa trên ba chữ “tư vô tà” cho nên xã hội rất tốt đẹp, trình độ đạo đức trong mỗi người ở mức độ rất tốt*”. Người xưa không hiểu nhiều đạo lý nhưng tâm rất lương thiện, việc làm rất từ ái. Người ngày nay tâm không lương thiện, từ ái, không đồng cảm với nỗi khổ của người. Người ngày nay thậm chí khi thấy người khác khổ thì còn tìm cách lấy tiền của họ, làm cho họ khổ hơn.

Hòa Thượng nói: “*Các vị xem, nội dung của những ca từ, phim ảnh của thời hiện đại chỉ là sát, đạo, dâm, vọng, sát sanh, trộm cắp, tà dâm, vọng ngữ. Những đứa trẻ từ nhỏ đã bị huân tập qua những thứ này thì sẽ cảm thấy sát, đạo, dâm, vọng là bình thường. Tương lai khi lớn lên, chúng sẽ làm những chuyện sát, đạo, dâm, vọng vì chúng đã được tiếp nhận từ nhỏ. Khi chúng làm ra những việc đó thì chúng ta lại không hiểu tại sao*”. Thời của Hòa Thượng, Ngài chỉ nói đến ca từ, phim ảnh. Thời ngày nay còn nguy hiểm hơn vì có những trò chơi điện tử. Người ngày xưa muốn chơi bài thì phải tụ tập đông người nhưng ngày nay thì không cần tụ tập vì họ có thể chơi online. Vừa qua, pháp luật đã phá những vụ án mấy chục ngàn tỷ. Biết bao nhiêu gia đình tan nát! Sòng bạc hiện nay chỉ cần ngồi trong phòng đánh bạc mà không cần ra ngoài.

Khổng Lão Phu Tử đưa ra tiêu chuẩn “*tư vô tà*”. Chúng ta muốn làm được chuẩn mực của người xưa thì phải nhớ ba chữ này. Tư tưởng lợi mình hại người là tư tưởng đã bị ô nhiễm nặng. Người không học Phật, người không học đạo đức Thánh Hiền thường làm sai bởi vì họ không được tiếp nhận giáo dục chuẩn mực. Nhưng rất đau buồn vì có những người đã tiếp nhận giáo dục của Phật, đã tiếp nhận giáo dục của Thánh Hiền nhưng tư tưởng vẫn tà vạy, vẫn làm những việc tà vạy. Họ không bao giờ có thể làm được

như lời Hòa Thượng nói: **“Việc tốt cần làm nên làm không công không đức”**, hay như lời Bác dạy **“chí công vô tư”**.

Khổng Lão Phu Tử là **“vạn thế Sư biểu”**, là vị Thầy của muôn đời. Ngài dạy tất cả những việc làm để giáo dục thế nhân đều phải dựa trên chuẩn mực của ba chữ **“tư vô tà”**. Vậy thì hàng ngày chúng ta đối nhân xử thế tiếp vật, chúng ta làm việc thì hãy lấy ba chữ **“tư vô tà”** để soi rọi. Ta thường lấy tiêu chuẩn **“tư vô tà”** để phản tỉnh thì chắc chắn chúng ta có thể hạn chế đến mức thấp nhất sự sai phạm của chính mình. Chúng ta có rất nhiều tập khí. Nếu không có tiêu chuẩn **“tư vô tà”** để kiểm soát khởi tâm động niệm của mình thì từ sáng đến chiều, chúng ta luôn **“tham, sân, si, mạn”**. Chúng ta phải lấy tiêu chuẩn của người xưa làm chuẩn mực cho mình. Có những người tưởng mình đang làm việc tốt, đang làm lợi ích cho tha nhân, nhưng nếu lấy tiêu chuẩn **“tư vô tà”** ra quán chiếu thì mới thấy mình chỉ đang làm lợi ích cho chính mình. Những chuẩn mực của người xưa không bao giờ sai! Chúng ta phải lấy những chuẩn mực đó để kiểm soát chính mình chứ không được tùy tiện theo tập khí của mình. Nếu chúng ta xa rời lời dạy của Thánh Hiền thì hàng ngày chúng ta chỉ toàn làm theo các tập khí xấu, đều là **“tham sân si mạn”**, lúc nào cũng có chấp cái ta và cái của ta. Vậy thì sai rồi! Cái ta và cái của ta thì chắc chắn là **“tự tư tự lợi”**, **“danh vọng lợi dưỡng”**, hưởng thụ **“năm dục sáu trần”**. Ngày đầu tiên đọc tới ba chữ **“tư vô tà”** thì tôi giật mình phản tỉnh. Có những người hàng ngày đọc ba chữ **“tư vô tà”** này nhưng hàng ngày tư tưởng, việc làm, đối nhân xử thế vẫn tà vạy chứ không chánh. Cho nên chúng ta phải hết sức cảnh giác!

Hòa Thượng nói: **“Người xưa không đi học nhưng họ biết được cách làm người, biết cách đối nhân xử thế, biết bổn phận và biết đồng cảm với tha nhân. Thấy người khác khổ thì họ tận tâm tận lực cứu giúp chứ không thờ ơ, không bàng quan. Người ngày nay tuy tốt nghiệp Đại học, học qua nghiên cứu sinh, lấy được bằng Tiến sĩ nhưng lại vô cảm”**.

Ngày nay, quan hệ giữa người với người rất vô cảm. **“Người với người”** là con với Cha Mẹ, học trò với Thầy Cô, bạn với bạn. Người ngày nay tuy có bằng Tiến sĩ nhưng không biết bổn phận làm người. Công dân phải có trách nhiệm với quốc gia! Thế hệ chúng ta còn không biết bổn phận của mình vậy thì thế hệ sau và những thế hệ sau nữa sẽ ra sao? Rồi đây những từ đường, lăng miếu, nơi thờ cúng gia tộc sẽ không còn. Cách đây gần 40 năm Hòa Thượng nói: **“Tôi không khuyên người ta xây dựng đạo tràng mà tôi khuyên người ta xây dựng từ đường”**.

Cách đây hơn 10 năm, khi đi đến Tân Lập, Hải Phòng, tôi khuyên mọi người xây dựng **“báo ân đường”**. **“Báo ân đường”** là nơi để báo ân Tổ Quốc, báo ân Cha Mẹ, báo ân Thầy Cô, báo ân tất cả chúng sanh đã thành toàn cho chúng ta. Chúng ta cũng có thể niệm Phật ở trong **“báo ân đường”**.

Việc làm của người xưa đều mang đậm tính giáo dục, giáo dục gia đình, giáo dục hiếu kính tôn sư. Người ngày nay có xu hướng Tây hóa. Người ta xây nhà thì toa-let, phòng tắm phải rộng như phòng ngủ, như vậy mới **“sang trọng”**. Khi đến thăm nhà một vị, tôi đi tìm mãi không thấy từ đường, không thấy nơi

để thờ cúng trong nhà. Nhưng họ khoe họ xây toa-let rất rộng. Vậy thì họ có trí tuệ không? Nơi để hiểu kính tôn sư thì không có, nơi để trụ lạc, sa đọa thì rất to, rất lớn! Vậy mà họ còn rất tự hào! Đây là điều chúng ta phải hết sức tỉnh táo! Chúng ta phải có một từ đường nghiêm túc, phải là nơi tôn nghiêm nhất để giáo dục truyền thống “*uống nước nhớ nguồn*”, “*ăn quả nhớ kẻ trồng cây*”.

Một lần, tôi đến một gia đình giúp họ làm lễ tri ân. Tôi thấy cái ti-vi to đùng được bày ở giữa nhà, còn cái từ đường để thờ thì được để ở góc nhà. Làm lễ tri ân xong, tôi nói luôn với họ: “*Cái ti-vi bày ở giữa nhà để khoe mình có ti-vi to nhất xóm! Tại sao mình không khoe mình có cái từ đường to?*”. Ông Bà lúc đó ngó mặt ra. Vì con cái đi làm xa kiếm được chút tiền nên họ muốn để ti-vi ở giữa nhà để khoe là con cái làm ăn được. Chúng ta phải sống đậm chất tinh thần dân tộc, không để lớp trẻ muốn làm gì là làm.

Dì Hai của tôi ở quê, một năm làm tám - chín cái giỗ. Mỗi mâm cỗ giỗ phải có bảy - tám món, khi nào cũng có món kho, món hầm, bánh ít, bánh tét. Dì Hai cúng xong thì cho con cháu cùng ăn. Dì Hai chết rất an lành, không có bệnh khổ, chỉ nằm một hai ngày rồi ra đi nhẹ nhàng, không phải đi bệnh viện. Nhiều năm tôi đều hỗ trợ dì Hai làm cúng giỗ, sau này dì Hai làm các món chay để cúng giỗ. Chúng ta thấy, tinh thần hiếu kính như vậy mới đáng được truyền thừa, mới đáng được tiếp nối.

Người ta không xây từ đường để thờ cúng trang nghiêm mà lại xây toa-let to rộng để ngồi cho thật thoải mái. Đây là một sự sai lầm! Từ đường là nơi nhắc nhở chúng ta về truyền thống “*uống nước nhớ nguồn*”, nhớ về Tổ tiên, Ông Bà của chúng ta. Chúng ta khuyên họ làm từ đường nhưng họ không làm mà chỉ thích xây toa-let thật to, vậy thì chúng ta biết được trí tuệ của họ như thế nào!

Nam Mô A Di Đà Phật

Chúng con xin tùy hỷ công đức của Thầy và tất cả các Thầy Cô!

Nội dung chúng con ghi chép lời giảng của Thầy còn lộn xộn, còn nhiều sai lầm và thiếu sót. Kính mong Thầy và các Thầy Cô lượng thứ, chỉ bảo và đóng góp ý kiến để tài liệu học tập mang lại lợi ích cho mọi người!

Chúng con chân thành cảm ơn!